

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Huỳnh Minh H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: B S, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: I P, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T thật sự tự nguyện ly hôn. Quá trình chung sống giữa bà H và ông T có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh N (Nữ), sinh ngày 19/9/2002 và trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 (nữ), sinh ngày 22/10/2007. Trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh N (Nữ), sinh ngày 19/9/2002 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà H và ông T thống nhất giao 01 con chung là trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 cho mẹ là bà Huỳnh Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung cho trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng một tháng) đến khi trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01 đến ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 đủ 18 tuổi.

Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T cùng khai đôi bên không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 20 tháng 02 năm 2025), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

**2.** Về con chung: Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Huỳnh Thanh N (Nữ), sinh ngày 19/9/2002 và trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 (nữ), sinh ngày 22/10/2007. Trẻ Nguyễn Huỳnh Thanh N (Nữ), sinh ngày 19/9/2002 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà H và ông T thống nhất giao 01 con chung là trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 cho mẹ là bà Huỳnh Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung cho trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng một tháng) đến khi trẻ Nguyễn Huỳnh Minh N1 đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01 đến ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi Nguyễn Huỳnh Minh N1 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

**3.** Về tài sản chung: Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T cùng khai đôi bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4.** Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**5.** Về lệ phí hôn nhân và gia đình:

Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T mỗi người chịu 150.000 đồng, được trừ vào số tiền bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T đã nộp theo Giấy thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002999179 ngày 19 tháng 02 năm 2025 (Biên lai thu tiền số 0011455 ngày 19 tháng 02 năm 2025) của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Minh H và ông Nguyễn Thanh T đã đóng đủ lệ phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**6.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 7, Quận 5, Tp.HCM (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 21/KH/2001, quyền số 01/P7, ngày 07/3/2001);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Ngọc Bích**